

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53/2021/HS-ST**

Ngày: **06/4/2021**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các hội thẩm nhân dân: Ông **Cầm Xuân Xanh** – Ông **Ng1Xuân Trường**.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Som - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

Ngày 06/4/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2021/TLST-HS, ngày 02/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **37/2021/QĐXXST-HS ngày 24/02/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐ-ST ngày 11/3/2021** đối với bị cáo:

Hoàng Văn Ng - Sinh ngày: 12/10/1998

Nơi cư trú: Bản H, xã M, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nùng Văn Xiên – Sinh năm: 1979 và bà: Hoàng Thị Hoa – Sinh năm: 1978; Bị cáo có vợ: Lò Thị Đình – Sinh năm: 2001 và 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không.

Ngày 20/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên ra Quyết định khởi tố vụ án, ngày 28/12/2020, khởi tố bị can Hoàng Văn Ng về tội: “Trộm cắp tài sản”. Ngày 21/12/2020, Hoàng Văn Ng bị Công an phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bắt quả tang về hành vi: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 31/12/2020, Ng bị khởi tố, áp dụng biện pháp tạm giam, hiện bị cáo Hoàng Văn Ng đang bị tạm giam tại Trại giam số 01, Công an thành phố Hà Nội về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”(Cố mặt).

- Bị hại: Chị Vũ Thị Gi – Sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Số nhà 21, đường L, thị trấn T, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị H – Sinh năm: 1981.

Địa chỉ: bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do).

- **Người làm chứng:** Anh Lương Văn Ng1 – Sinh năm: 1971; Địa chỉ: bản Ph, xã MC, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 22/8/2020, Hoàng Văn Ng đến gặp anh Lê Quang Đ chủ dãy nhà trọ thuộc số nhà 094, đường Lương Định Của, khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên để hỏi thuê nhà. Anh Đức đồng ý cho Ng thuê phòng trọ số 06 và yêu cầu Ng phải phô tô chứng minh thư nhân dân để làm thủ tục tạm trú. Sáng ngày 23/8/2020, Ng gặp hỏi vay anh Đức số tiền 200.000 đồng để làm thủ tục tạm trú, anh Đức đồng ý đưa cho Ng vay tiền. Tiếp đó, Ng hỏi mượn chìa khóa phòng 06 để xem, anh Đức bảo chị Vũ Thị Gi là người thuê phòng trọ số 05 cùng dãy đang giữ chìa khóa phòng số 06 mở cửa cho Ng xem. Ng xem xong thì nghỉ lại tại phòng 06 để ngày hôm sau đi làm thủ tục tạm trú. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Ng sang phòng chị Gi hỏi vay số tiền 200.000 đồng nhưng chị Gi không cho vay. Sáng ngày 24/8/2020, Ng thấy phòng trọ số 05 của chị Gi khóa cửa ngoài, quan sát xung quanh không có người nên Ng nảy sinh ý định đột nhập vào trong phòng trọ của chị Gi để trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ng về phòng số 06 trèo lên nóc nhà vệ sinh và chui qua lỗ hồng trèo lên trần nhà, sau đó trèo sang phòng trọ số 05 của chị Gi, Ng men theo lỗ hồng phía trên phòng vệ sinh để xuống phòng chị Gi. Khi xuống phòng chị Gi, Ng dẫm một chân lên bình nóng lạnh, một chân đạp vào tường nhà vệ sinh để xuống. Vào được phòng của chị Gi, Ng lục tìm tiền trong túi quần, áo của chị Gi để trộm cắp nhưng không có. Lúc này, Ng nhìn thấy 01 máy tính xách tay, nhãn hiệu HP của chị Gi để trên bàn làm việc, Ng lấy trộm rồi trèo theo đường cũ về phòng trọ số 06. Sau khi trộm cắp được máy tính, Ng cất giấu vào túi vải mang theo ra khu vực cổng bến xe khách huyện Than Uyên, Ng thuê anh Lương Văn Ng1, sinh năm 1971, trú tại: bản Phiêng Cầm, xã Mường Cang, chở xe ôm đưa Ng lên bản N, xã P, mục đích để bán chiếc máy tính trộm cắp lấy tiền tiêu xài nhưng không nói cho anh Ng1 biết. Đến Phúc Than, Ng vào quán cầm đồ của chị Đào Thị H, sinh năm 1981, Ng giới thiệu tên “Toản” nhà ở xã Hua Nà có chiếc máy tính của chị gái nhờ bán với giá 2.000.000 đồng nhưng chị Hường không mua nên Ng nói cầm cố với giá 1.000.000 đồng trong thời hạn 07 ngày sẽ chuộc lại, chị Hường đồng ý nhưng vì không có bộ sạc nên chị Hường đưa trước cho Ng số tiền 500.000 đồng, khi nào mang bộ sạc đến thì sẽ đưa thêm 500.000 đồng, Ng đồng ý. Do Ng không có giấy tờ tùy thân nên chị Hường đã dùng điện thoại di động chụp ảnh Ng lưu lại. Sau khi cầm cố tài sản do trộm cắp, Ng trả tiền xe ôm cho anh Ng1 150.000 đồng rồi đi bộ lên bản Đội 9, xã Phúc Than chơi. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Ng bắt xe khách xuống Hà Nội làm thuê. Số tiền 450.000 đồng còn lại Ng đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 21/12/2020, Hoàng Văn Ng bị công an phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bắt quả tang về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và bị khởi tố, tạm giam.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 52 ngày 12/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Than Uyên kết luận: 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 350 G2 do Hoàng Văn Ng trộm cắp của chị Vũ Thị Gi có trị giá 2.239.200 đồng.

Đối với chiếc túi vải Ng dùng đựng máy tính xách tay trộm cắp của chị Gi mang bán, bị cáo Ng đã làm mất; số tiền 500.000 đồng do phạm tội mà có, Hoàng Văn Ng đã tiêu xài cá nhân, do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên không thu giữ được.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ của chị Đào Thị H 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 350 G2.

Căn cứ đơn đề nghị của bị hại Vũ Thị Gi, xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án, ngày 12/01/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 03 bằng hình thức trao trả chiếc máy tính xách tay

Vật chứng còn lại của vụ án: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại Vũ Thị Gi không yêu cầu bồi thường; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đào Thị H không yêu cầu hoàn lại số tiền 500.000 đồng do Ng đã cầm cố chiếc máy tính.

Bản Cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 19/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Ng về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự 2015.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng Văn Ng đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Ng phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 – Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ng **từ 09 tháng đến 12 tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 – Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo và giải quyết nội dung theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Vũ Thị Gi và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết .

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Ng đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Đối chiếu với lời khai nhận của bị cáo với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 24/8/2020, tại phòng trọ số 05 thuộc số nhà 094, đường Lương Định Của, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo Hoàng Văn Ng đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP 350 G2 có trị giá là 2.239.200 đồng của chị Vũ Thị Gi với mục đích tiêu xài cá nhân.

Hành vi mà bị cáo Hoàng Văn Ng thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 - Bộ luật hình sự. Do vậy, bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự xã hội, gây mất niềm tin trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhận thức được mọi hành vi xâm hại đến tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ vụ lợi cá nhân muốn có tiền một cách nhanh chóng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 – BLHS.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS.

Mặc dù bị cáo Hoàng Văn Ng chưa có tiền án, tiền sự. Là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải tu dưỡng rèn luyện bản thân, tích cực lao động làm ra của cải vật chất nuôi sống bản thân và gia đình. Nhưng bị cáo không làm được, bị cáo ăn chơi, đua đòi, không muốn lao động mà muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện việc chiếm đoạt tài sản. Vì vậy, bị

cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên đối với đề nghị về hình phạt HĐXX thấy rằng: đánh giá toàn diện nội dung vụ án, tại phiên tòa bị cáo Ng khai nhận là người nghiện chất ma túy, không có tiền để đáp ứng nhu cầu không chính đáng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mà pháp luật nghiêm cấm, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp, mặc dù có đủ điều kiện để nhận thức hành vi mà mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố tình không trình báo cơ quan chức năng, gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Đến ngày 21/12/2020, bị cáo Hoàng Văn Ng bị lực lượng Công an Phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bắt quả tang về hành vi: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị khởi tố và bị tạm giam cho đến nay. Như vậy, với đề nghị từ 09 tháng đến 12 tháng tù để xử phạt bị cáo Ng chưa đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị trên.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy: Bị cáo làm nghề tự do, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về biện pháp ngăn chặn: áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam do bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác.

[7] Về trách nhiệm dân sự (TNDS):

Bị hại Vũ Thị Gi không có yêu cầu bồi thường và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đào Thị H không có yêu cầu hoàn lại số tiền 500.000 đồng đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án: Tại giai đoạn điều tra đã xử lý theo quy định nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[9] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với chị Đào Thị H được cấp giấy phép kinh doanh lĩnh vực “*cầm cố tài sản*” nhận cầm cố chiếc máy tính nhãn hiệu HP 350 G2 do Hoàng Văn Ng trộm cắp mà có. Còn anh Lương Văn Ng1 là người xe ôm chở bị cáo Ng lên nhà chị Hương để bán tài sản trộm cắp. Quá trình điều tra xác định: chị Hương, anh Ng1 không biết nguồn gốc của tài sản do Ng trộm cắp mà có, nên không có căn cứ để truy cứu chị Hương, anh Ng1 về tội: “*Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

[10] Về án phí: do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo: **Hoàng Văn Ng** phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Ng 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 12; Điều 15 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn Ng

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- THA PT;
- UBND xã M (để biết);
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu: HS-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Mỹ Hằng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cầm Xuân Xanh

Ng1Xuân Trường

Lương Thị Mỹ Hằng

